

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N TỈNH NINH
THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 21/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Minh.

2. Bà Lê Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quen – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Thuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/HSST ngày 02/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 08/3/2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Huy) - sinh năm 1988 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố z, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề ngH: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Đặng Thị Đ; có vợ tên Huỳnh Thị Kim T - sinh năm 1987 và con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án: Ngày 20/01/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương vào ngày 02/9/2021. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 19/3/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 27/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/11/2022 đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

2. **Lê Xuân Đ** (tên gọi khác: Bảy) - sinh năm 1976 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề ngH: Tài xế; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); có vợ tên Võ Thị N -sinh năm 1979 và con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/4/2022, bị Công an thị trấn P, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng. Lê Xuân Đ đã nộp phạt số tiền nêu trên, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. **Lê Xuân H** (tên gọi khác: Bi)-sinh năm 1991, tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và Chỗ ở hiện nay: Khu phố r, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề ngH: Làm nông; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H và bà Dương Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/4/2022, bị Công an thị trấn P, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng. Lê Xuân H đã nộp phạt số tiền nêu trên; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Tùng L -sinh năm 1989 (vắng mặt).

Trú tại: thôn L, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

2. Ông Huỳnh Văn B -sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Trú tại: khu phố z, thị trấn P, huyện N, Ninh Thuận.

3. Ông Nguyễn N -sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Trú tại: khu phố q, thị trấn P, huyện N, Ninh Thuận.

4. Ông Huỳnh Xuân V -sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn M, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

-*Người làm chứng:*

1. Bà Kiều Thị M - sinh năm 1974 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn M, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

2. Ông Lê Minh T - sinh năm 1983 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau: Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 29/11/2022, Đội điều tra tổng hợp Công an huyện N tiến hành kiểm tra khu vực chòi bán cà phê trong nhà ông Huỳnh Xuân V ở thôn M, xã P1, huyện N, phát hiện một số đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên. Công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.760.000 đồng, 01 bộ bài Tây 52 lá; Trên bàn inox cạnh bàn đánh bạc thu giữ 01 ly nhựa màu xanh bên trong có 80.000 đồng, 104 lá bài Tây, 110.000 đồng để trên bàn và 01 cái chặn bằng vải màu xanh. Quá trình điều tra xác định được 07 người có hành vi đánh bạc, cụ thể:

1. Nguyễn Văn T mang theo 280.000đ để đánh bạc, sau 06 ván đánh, thắng 03 ván về nhất được 60.000đ, thắng 01 ván về nhì được 10.000đ, thua 02 ván 40.000đ. Khi đánh xong ván thứ 6, đang chia bài ván thứ 7 thì bị bắt quả tang.

2. Lê Xuân Đ mang theo 9.705.000đ, dùng số tiền 400.000đ để đánh bạc, đánh nhiều ván trong khoảng thời gian 01 tiếng đồng hồ, khi bị bắt quả tang Đ thua 100.000đ. Công an tạm giữ số tiền 9.305.000đ còn lại không dùng để đánh bạc.

3. Lê Xuân H mang theo 700.000đ để đánh bạc, đánh 10 ván, thắng được 80.000đ. Ván bài chưa kết thúc thì bị bắt quả tang và bị tạm giữ số tiền 800.000đ.

4. Nguyễn Tùng L mang theo 2.200.000đ, dùng số tiền 200.000đ để đánh bạc, đánh 16 ván (có ván thắng, ván thua), khi bị bắt quả tang thì đang thua 90.000đ. Công an tạm giữ số tiền còn lại 2.000.000đ không dùng để đánh bạc.

5. Huỳnh Văn B mang theo 530.000đ, khi đánh bạc B ngồi thế chỗ của Nguyễn Văn T và dùng tiền T để lại để đánh, đánh khoảng 4–5 ván, không thắng không thua. Công an tạm giữ 520.000đ không dùng vào mục đích đánh bạc.

6. Nguyễn N tham gia đánh bạc (không xác định bao nhiêu ván, thắng thua), sau đó N nghỉ và H vào thế chỗ của N.

7. Huỳnh Xuân V lấy chặn và bộ bài 52 lá ở quán để cùng những người nêu trên đánh bài, khi đánh V dùng số tiền 50.000đ để đánh bài, đánh 10 ván (có ván thắng ván thua), thua hết 50.000đ thì V nghỉ và Nguyễn Tùng L vào thay V.

Đối với Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H, mặc dù số tiền thu giữ tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng tuy nhiên T có tiền án về hành vi đánh bạc chưa xóa án tích. Đ và H đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử lý hành chính, do vậy hành vi phạm tội lần này của T, Đ, H đã phạm tội “Đánh bạc”.

Quá trình điều tra xác định được Nguyễn Tùng L, Huỳnh Văn B, Nguyễn N tham gia đánh bạc. Huỳnh Xuân V tham gia đánh bạc và dùng chỗ ở chứa chấp việc đánh bạc, cung cấp các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Tuy nhiên L, B, N, V không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính.

*Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ vật chứng và đề nghị xử lý: 01 cái chặn bằng vải; 01 ly nhựa; 104 lá bài tây; 52 lá bài tây—là dụng cụ dùng để đánh bạc đề nghị tịch thu tiêu hủy và số tiền 2.750.000đ dùng để đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. 01 điện thoại di động hiệu VIVO ROM, 01 xe mô tô 86B1-353.26—là tài sản của Nguyễn Văn T không dùng vào mục đích đánh bạc đề nghị trả lại cho T;

01 xe mô tô 85D1-616.74, số tiền 9.305.000đ, 01 quyển sổ bìa bằng da, 01 điện thoại màu đen—là tài sản của Lê Xuân Đ không dùng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho Đ; +Số tiền 2.000.000đ, 01 điện thoại hiệu Iphone 7Plus màu trắng, 01 điện thoại hiệu Vivo, 01 xe mô tô hiệu Vision —là tài sản của Nguyễn Tùng L không dùng vào mục đích đánh bạc trả lại cho L; +01 xe mô tô 85N2-6591—là xe mô tô của ông Lê Xuân Hùng cho H mượn Nng không biết H sử dụng để đi đánh bạc nên trả lại cho Hùng; +Số tiền 520.000đ tạm giữ của Huỳnh Văn B—xác định không dùng vào mục đích đánh bạc trả lại cho B; +01 xe mô tô 85D1-574.85—là xe của Nguyễn Duy Quang cho N mượn Nng không biết N sử dụng để đi đánh bạc trả lại cho Quang.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-HS ngày 30/01/2023 của Viện kiểm sát huyện N truy

tố Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tranh luận Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Xuân Đ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 2.750.000đ và tịch thu tiêu hủy dụng cụ dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên. Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Hành vi của các bị cáo:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 29/11/2022, Đội điều tra tổng hợp Công an huyện N bắt quả tang Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H cùng các đối tượng khác đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên tại chòi bán cà phê của ông Huỳnh Xuân V ở thôn M-P1-N với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 2.750.000đ (trong đó tiền thu giữ tại chiếu bạc 1.760.000đ, tiền thu trong ly nhựa 80.000đ, tiền để trên bàn 110.000đ và tiền thu giữ 800.000đ của Lê Xuân H dùng để đánh bạc).

Mặc dù số tiền thu giữ tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng tuy nhiên Nguyễn Văn T có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa tích. Lê Xuân Đ và Lê Xuân H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính Nng vì muốn hưởng lợi từ việc đánh bạc nên ngày 29/11/2022, T, Đ, H tiếp tục tham gia đánh bạc, thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài tiến lên với tổng số tiền 2.750.000đ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình

sự chung với số tiền này theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS, N quyết định truy tố của Viện kiểm sát huyện N là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hình thức chơi đánh bài tiến lên N sau: Sử dụng 01 bài tây 52 lá chia đều cho 04 người, ai đánh hết bài trước thì người đó về nhất, ai hết bài tiếp theo thì về nhì, về ba và về cuối. Người về cuối phải trả tiền cho người về nhất, người về ba phải trả tiền cho người về nhì (Trong vụ án này thì người về cuối phải trả cho người về nhất số tiền 20.000 đồng, người về ba phải trả cho người về nhì số tiền 10.000 đồng).

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H đều là người thực hành với đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, Nng vì mục đích vụ lợi, coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục.

[4] *Căn cứ tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả, nhân thân của từng bị cáo:*

[4.1] *Đối với bị cáo Nguyễn Văn T:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đây từng bị Tòa án xử phạt về tội Trộm cắp tài sản và tội Cố ý gây thương tích. Ngày 20/01/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương vào ngày 02/9/2021, chưa được xóa án tích. Lẽ ra phải lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân Nng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc vào 29/11/2022. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4.2] *Đối với bị cáo Lê Xuân Đ và Lê Xuân H:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 BLHS, để xử phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý:

Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO ROM, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNER, biển số 86B1-353.26 -là của bị cáo Nguyễn Văn T không dùng vào mục đích đánh bạc, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T là phù hợp.

Số tiền 2.750.000đ đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047598.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 01/02/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Qua điều tra xác định số tiền này dùng vào đánh bạc nên cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Dụng cụ dùng vào đánh bạc gồm 01 cái chặn bằng vải; 01 ly nhựa màu xanh; 104 lá bài tây; 52 lá bài tây, không có giá trị nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối tượng Nguyễn Tùng L, Huỳnh Văn B, Nguyễn N, Huỳnh Xuân V tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H Nng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ và những người này không có tiền án, tiền sự về tội phạm đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên cơ quan điều tra Công an huyện N chuyển hồ sơ xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Huy) **06** (sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/11/2022).

Áp dụng: Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo Quyết định tạm giam số 36/2023/HSST-QĐTG ngày 21/3/2023 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân Đ (tên gọi khác: Bảy), **06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân H (tên gọi khác: Bi) **06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Xuân Đ và Lê Xuân H cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận-nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 2.750.000đồng (Hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047598.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 01/02/2023 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Tịch thu tiêu huỷ: Dụng cụ dùng đánh bạc gồm 01 cái chặn bằng vải màu xanh; 01 ly nhựa màu xanh có chữ Joco màu trắng; 104 lá bài tây; 52 lá bài tây.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng hiệu VIVO ROM, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER, biển số 86B1-353.26.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 31/01/2023).

3.Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H, mỗi người phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Xuân Đ, Lê Xuân H có mặt-quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/3/2023).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Lê Xuân Đ và Lê Xuân H).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND TT.P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (Hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy